TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** Tỉnh Bến Tre	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **227**/2019/QĐST - HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 21 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 190/2019/TLST- HNGĐ ngày 11/3/2019 về việc "*Chia tài sản chung sau ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1969; địa chỉ: số nhà 176/1, ấp X L, xã T T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1970; địa chỉ: số nhà 176/1, ấp X L, xã T T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 38, 39 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13/5/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự Nguyễn Văn C với Nguyễn Thị Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ giao trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng) vào ngày 26/4/2021 dương lịch.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải

thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí sơ thẩm: Các bên thống nhất:

Bà Nguyễn Thị Đ chịu: 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn C chịu: 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.800.000 đồng theo biên lai thu số 0001609 ngày 11/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Ông C được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại số tiền 2.275.000 đồng (Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên